

Số: /KH-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH
Xây dựng xã, phường không ma túy
và tỉnh Gia Lai đến năm 2030 đạt “tỉnh không ma túy”

Trong thời gian qua, các Cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; qua đó, công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trên địa bàn tỉnh đã đạt được những kết quả quan trọng trên nhiều mặt.

Tuy nhiên, tình hình tội phạm về ma túy trên địa bàn tỉnh Gia Lai vẫn diễn biến tương đối phức tạp, gia tăng theo từng năm (về số vụ phát hiện cũng như số đối tượng bị bắt giữ), là mối đe dọa nghiêm trọng đến an ninh, trật tự xã hội và sự phát triển bền vững của địa phương. Tội phạm ma túy ngày càng tinh vi, manh động, có xu hướng hình thành đường dây khép kín, liên tỉnh, xuyên quốc gia, lợi dụng không gian mạng, tuyến, địa bàn giáp ranh, khu vực biên giới để hoạt động phạm tội và có xu hướng trẻ hóa; việc sử dụng trái phép chất ma túy trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ, nhà trọ, quán karaoke, pub, bar... vẫn còn diễn ra, các loại ma túy truyền thống (heroin, cần sa) dần dần được thay thế bằng các loại ma túy tổng hợp (methamphetamine, ketamine, MDMA ...), phản ánh xu hướng sử dụng trái phép chất ma túy trong giới trẻ và đặt ra thách thức mới trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy, cũng như công tác điều trị và cai nghiện. Người sử dụng trái phép chất ma túy gia tăng theo từng năm (năm 2025 gấp đôi năm 2021) và chưa có biện pháp kiểm chế hiệu quả; công tác cai nghiện, quản lý sau cai nghiện còn nhiều khó khăn, nhất là tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Thực hiện Kết luận số 88-KL/TU ngày 14/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thống nhất chủ trương đăng ký xây dựng tỉnh Gia Lai đến năm 2030 đạt “tỉnh không ma túy” (sau đây gọi tắt là *Kết luận số 88-KL/TU*); trên cơ sở kết quả đã đạt được trong năm 2025 (28 xã, phường¹ không ma túy và 107 xã, phường trọng điểm, phức tạp về ma túy loại III) và tình hình tội phạm, tệ nạn ma túy trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh ban hành kế hoạch, cụ thể như sau:

¹ Phường An Bình, xã An Toàn, xã An Vinh, xã Ayun, xã Canh Liên, xã Chợ Long, xã Chư Krey, xã Đak Pơ, xã Đak Rong, xã Đăk Song, xã Hội Sơn, xã Ia Dreh, xã Ia Rbol, xã Ia Sao, xã Ia Tul, xã Kon Chiêng, xã Kông Bơ La, xã Krong, xã Nhon Châu, xã Phù Mỹ Tây, xã Pờ Tó, xã SRó, xã Tơ Tung, xã Uar, xã Vân Canh, xã Vĩnh Quang, xã Vĩnh Sơn và xã Vĩnh Thịnh.

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Cấp ủy, chính quyền các cấp, phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các ngành, đoàn thể, tổ chức, các lực lượng quần chúng, huy động sức mạnh tổng hợp các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tham gia phối hợp công tác phòng, chống ma túy, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác phòng, chống ma túy, từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tội phạm và tệ nạn ma túy tại các xã, phường trên địa bàn tỉnh; nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo 138 trên địa bàn tỉnh nhằm đạt mục tiêu tỉnh Gia Lai đạt “tỉnh không ma túy” vào năm 2030.

2. Tiến hành đồng bộ, khẩn trương, quyết liệt các giải pháp nhằm “giảm cung”, “giảm cầu” và “giảm tác hại ma túy”. Xác định các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp, thời hạn, tiến độ hoàn thành với phương châm “*rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả*” gắn với việc tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ tại các Chỉ thị, Nghị quyết, Kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Bộ Công an, Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030² và các Chỉ thị, Nghị quyết, Chương trình, chiến lược quốc gia của Đảng, Chính phủ, các Chương trình, Kế hoạch phòng, chống ma túy gắn với việc phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

3. Tập trung, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, kinh phí cho công tác chuyên hóa địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy và xây dựng, giữ vững địa bàn không ma túy; đảm bảo nguồn ngân sách Nhà nước được phân bổ đúng quy định; đồng thời khuyến khích, huy động nguồn vốn xã hội hóa, sự tham gia đóng góp tích cực các tổ chức, cá nhân. Ưu tiên đầu tư cho các địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy; chú trọng trang bị phương tiện, cơ sở vật chất, đào tạo, nâng cao năng lực cho cán bộ, lực lượng trực tiếp thực hiện nhiệm vụ tại cơ sở, gắn với nhu cầu thực tiễn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới.

4. Đảm bảo tính bền vững trong công tác chuyên hóa địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy và xây dựng, giữ vững địa bàn không ma túy, nâng cao hiệu quả phối hợp các sở, ngành, tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện Kế hoạch; thường xuyên duy trì kết quả đạt được, không để phát sinh tội phạm và tệ nạn ma túy; kịp thời phát hiện những sơ hở, thiếu sót trong quản lý nhà nước về kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy để chủ động kiến nghị, chấn chỉnh, khắc phục và xử lý sai phạm (nếu có).

² Kế hoạch số 17-KH/TU ngày 22/8/2025 của Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 132-KL/TW ngày 18/3/2025 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; Kế hoạch số 45/UBND ngày 24/8/2025 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 16/4/2025 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 132-KL/TW ngày 18/3/2025; Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 25/11/2025 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 27/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “tăng cường lãnh đạo chỉ đạo công tác phòng chống ma túy giai đoạn 2025-2030”.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tổ chức triển khai đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp phân đấu **tỉnh Gia Lai đạt “tỉnh không ma túy” vào năm 2030**, đảm bảo 100% xã, phường kiểm soát tốt tình hình tội phạm ma túy, không phát sinh điểm phức tạp về ma túy. Trong đó, tập trung quản lý chặt chẽ người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy và người quản lý sau cai nghiện, coi đây là giải pháp nền tảng nhằm “giảm cầu”, kiểm soát bền vững tình hình; tăng cường đấu tranh, triệt xóa các điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy, đẩy mạnh phòng ngừa xã hội và nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện, quản lý sau cai nghiện; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật với nội dung, hình thức phù hợp, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, nhất là thanh thiếu niên, qua đó chủ động phòng ngừa, không thử, không sử dụng và tích cực tố giác vi phạm. Đồng thời, gắn công tác cai nghiện với hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, góp phần hạn chế tái nghiện và bảo đảm tính bền vững, đảm bảo ổn định trật tự, an toàn xã hội, tạo điều kiện để phát triển kinh tế xã hội của tỉnh nhà.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phân đấu xây dựng bền vững 100% xã, phường không ma túy, các thôn, làng, tổ dân phố, cơ quan, doanh nghiệp, trường học đạt địa bàn “không ma túy”; không để hình thành các điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn; 100% người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, người quản lý sau cai nghiện được phát hiện, quản lý.

- **Năm 2026:** Duy trì 28 xã, phường đạt không ma túy năm 2025 và xây dựng mới 40 xã, phường³ không ma túy để đạt được 50,4% xã, phường không ma túy trên địa bàn tỉnh (68 xã, phường).

- **Năm 2027:** Duy trì 68 xã, phường đạt không ma túy năm 2026 và xây dựng mới 37 xã, phường⁴ không ma túy để đạt được 77,8% xã, phường không ma túy trên địa bàn tỉnh (105 xã, phường); tập trung chuyên hóa các địa bàn cấp xã đã xây dựng nhưng chưa đạt hoặc không duy trì được.

- **Năm 2028:** Duy trì 105 xã, phường đạt không ma túy năm 2027 và xây

³ Xã Cửu An, Xã Lơ Pang, Xã Đak Somei, Xã Hra, Xã An Lão, Xã Ia Rsai, Xã Sơn Lang, Xã Vĩnh Thạnh, Xã Ân Hào, Xã Ia Hiao, Xã Kông Chro, Xã Gào, Xã Ya Ma, Xã Ia Púch, Xã Bình Phú, Xã Ia Krêl, Phường Ayun Pa, Xã Chư A Thai, Phường An Nhơn Nam, Xã Kbang, Xã Ia Mơ, Xã Phù Mỹ, Xã Ia Le, Xã Bàu Cạn, Xã Bình Khê, Xã Albá, Xã Mang Yang, Xã Đức Cơ, Xã Ia Boòng, Xã Ya Hội, Xã Ia Pnôn, Xã Ân Tường, Xã Canh Vinh, Xã Bờ Ngoong, Phường Tam Quan, Xã KDang, Xã Chư Păh, Xã Bình Hiệp, Xã Ia Tôr, Xã Bình Dương.

⁴ Phường An Nhơn Đông, Xã Kim Sơn, Xã Phù Mỹ Đông, Xã Hoài Ân, Xã Cát Tiến, Xã Ia Pa, Xã Ia Phí, Xã Ia Lâu, Xã Ia Đom; Xã Ia Khuol, Xã Phú Túc, Xã An Hòa, Phường An Nhơn Bắc, Xã Chư Prông, Xã Phù Mỹ Nam, Xã Hòa Hội, Phường Hoài Nhơn Tây, Phường Hoài Nhơn Nam, Xã Xuân An, Xã Vạn Đức, Xã Bình An, Xã An Nhơn Tây, Xã Ia Nan, Phường An Nhơn, Xã Phú Thiện, Phường Hoài Nhơn Đông, Phường Hoài Nhơn Bắc, Phường Bình Định, Xã Phù Mỹ Bắc, Phường Bồng Sơn, Xã Ia Pia, Xã Ia Ko, Phường Quy Nhơn Bắc, Phường Thống Nhất, Xã Ia Hrunng, Xã Ngõ Mây, Xã Ia Chia.

dựng mới 19 xã, phường⁵ không ma túy để đạt được 91,9% xã, phường không ma túy trên địa bàn tỉnh (124 xã, phường); tập trung chuyển hóa các địa bàn cấp xã đã xây dựng nhưng chưa đạt hoặc không duy trì được.

- **Năm 2029:** Duy trì 124 xã, phường đạt không ma túy năm 2028 và xây dựng mới 11 xã, phường⁶ không ma túy để đạt được 100% xã, phường không ma túy trên địa bàn tỉnh (135 xã, phường); tập trung chuyển hóa các địa bàn cấp xã đã xây dựng nhưng chưa đạt hoặc không duy trì được.

- **Năm 2030:** Duy trì, tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp giữ vững 135 xã, phường đạt không ma túy.

UBND tỉnh khuyến khích, biểu dương các địa phương hoàn thành các chỉ tiêu xây dựng “xã, phường không ma túy” trước tiến độ và duy trì giữ vững; đồng thời sẽ xem xét trách nhiệm người đứng đầu đối với địa phương không hoàn thành đúng thời hạn.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Tiếp tục tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo các Cấp ủy Đảng, tổ chức đảng, các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, chính quyền cấp xã quán triệt và thực hiện nghiêm túc có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh về công tác phòng, chống ma túy.

- Cấp ủy Đảng, chính quyền cấp xã tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo huy động sức mạnh của hệ thống chính trị thực hiện nghiêm túc, quyết liệt các nhiệm vụ về xây dựng “xã, phường không ma túy”, hướng tới mục tiêu xây dựng “tỉnh không ma túy” theo tinh thần chỉ đạo tại Kết luận số 88-KL/TU, góp phần tạo “**lá chắn**”, “**vành đai 03 lớp**” xung quanh tỉnh Gia Lai, ngăn chặn hiệu quả ma túy thâm lậu vào địa bàn tỉnh tiêu thụ. Người đứng đầu Cấp ủy Đảng, chính quyền cấp xã phải nhận thức đầy đủ vai trò, trách nhiệm và lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt công tác phòng, chống ma túy, xác định công tác xây dựng “xã, phường không ma túy”, tỉnh “không ma túy” là nhiệm vụ trọng tâm, then chốt cần phải tập trung tổ chức thực hiện khẩn trương, quyết liệt, bảo đảm đồng bộ, thực chất, tạo chuyển biến tích cực, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, yêu cầu theo lộ trình đã đề ra; nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo 138 các cấp; đưa nội dung phòng, chống ma túy vào Nghị quyết chuyên đề, chương trình công tác thường xuyên của Đảng bộ, Chi bộ để đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện, huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội tham gia; chịu trách nhiệm trực tiếp, toàn diện về kết

⁵ Xã Đak Doa, Phường An Khê, Xã Tây Sơn, Xã Ia Dok, Phường Quy Nhơn Tây, Xã Kon Gang, Xã Ia O, Xã An Lương, Xã Tuy Phước Đông, Xã Tuy Phước Bắc, Xã Đê Gi, Xã Ia Hnú, Xã Ia Grai, Phường Quy Nhơn Đông, Phường Hoài Nhơn, Xã Ia Băng, Xã Ia Ly, Xã Phù Cát, Xã Biên Hòa.

⁶ Phường Hội Phú, Xã Chư Sê, Xã Tuy Phước Tây, Xã Ia Krái, Xã Tuy Phước, Xã Chư Puh, Phường Diên Hồng, Phường An Phú, Phường Quy Nhơn Nam, Phường Pleiku, Phường Quy Nhơn.

quả công tác phòng, chống ma túy của cơ quan, đơn vị, địa phương được giao phụ trách, quản lý. Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch nhằm cụ thể hóa các chiến lược, chủ trương, chính sách về phòng, chống ma túy tại xã, phường; đưa nội dung nhiệm vụ phòng, chống ma túy vào chương trình, kế hoạch đảm bảo an ninh trật tự của địa phương mình và coi đây là nhiệm vụ trọng tâm; kịp thời triển khai, thực hiện có hiệu quả các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, các Chương trình, kế hoạch, dự án, chỉ đạo của Nhà nước, Chính phủ và các Bộ, ngành có liên quan về công tác phòng, chống ma túy; đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện của tổ chức Đảng, đảng viên trong công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn được giao phụ trách, xem đây là một chỉ tiêu đánh giá, xếp loại Cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể, cá nhân hàng năm.

- Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp ủy, chính quyền cấp xã trên địa bàn toàn tỉnh tăng cường công tác quản lý cán bộ, phòng ngừa, phát hiện, xử lý nghiêm các đảng viên, cán bộ, công nhân viên chức, người lao động vi phạm pháp luật về ma túy; kiên quyết không để ma túy xâm nhập vào cơ quan Nhà nước, cơ sở giáo dục và các tổ chức chính trị - xã hội; phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác phòng, chống ma túy, công tác “làm sạch địa bàn” có ma túy và “giữ sạch địa bàn” không ma túy trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu trong công tác phòng, chống ma túy tại cơ quan, đơn vị, gắn với tích cực tuyên truyền, vận động gia đình, người thân và Nhân dân thực hiện tốt các quy định của pháp luật về phòng, chống ma túy tại địa bàn thôn, làng, tổ dân phố...

- Định kỳ 6 tháng, một năm, các sở, ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường theo phân cấp tiến hành rà soát, đánh giá, phân loại, thẩm định kết quả công tác xây dựng cơ quan, đơn vị, xã, phường, thôn, làng, tổ dân phố... đạt không có ma túy hoặc là địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy; tổ chức ký kết giao ước thi đua xây dựng cơ quan, đơn vị, địa bàn đạt không ma túy; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nội dung đã ký cam kết. Phát hiện, xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong công tác phòng, chống ma túy và hỗ trợ, giúp đỡ người nghiện và cai nghiện ma túy; thực hiện tốt công tác biểu dương, khen thưởng nhằm động viên kịp thời những điển hình tiêu biểu; có chính sách hỗ trợ, động viên thỏa đáng đối với tập thể, cá nhân bị thương, phơi nhiễm HIV, hy sinh hoặc bị thiệt hại về tài sản khi tham gia đấu tranh với tội phạm ma túy.

Trên cơ sở đánh giá, thẩm định xây dựng kế hoạch, lựa chọn địa bàn tập trung các biện pháp giải quyết, chuyển hóa theo đúng chỉ tiêu và lộ trình đề ra, trong đó:

+ Đối với cấp tỉnh: (1) Duy trì, giữ vững địa bàn cơ quan, đơn vị (thuộc cấp tỉnh quản lý), xã, phường đã chuyển hóa thành công, được công nhận không có ma túy, không để phát sinh hoặc phức tạp trở lại; (2) Lựa chọn trong số xã, phường có

tệ nạn ma túy để chuyển hóa thành không ma túy hoặc chuyển hóa thành ít phức tạp hơn; (3) Không để cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý có tệ nạn ma túy.

+ Đối với cấp xã: (1) Duy trì, giữ vững địa bàn cơ quan, đơn vị (thuộc cấp xã quản lý), thôn, làng, tổ dân phố... đã chuyển hóa thành công, được công nhận không ma túy, không để phát sinh hoặc phức tạp trở lại; (2) Lựa chọn trong số thôn, làng, tổ dân phố có tội phạm và tệ nạn ma túy để chuyển hóa thành không ma túy; (3) Lựa chọn các thôn, làng, tổ dân phố... trọng điểm về ma túy để chuyển hóa thành ít phức tạp hơn; (4) Không để cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý có tệ nạn ma túy.

+ Đối với thôn, làng, tổ dân phố: (1) Duy trì, giữ vững thôn, làng, tổ dân phố... đã chuyển hóa thành công, được công nhận không có ma túy, không để phát sinh hoặc phức tạp trở lại; (2) Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo rà soát các diện đối tượng, tổ chức quản lý, đề xuất xử lý giải quyết đối với những nguyên nhân tệ nạn ma túy để đạt tiêu chí không có ma túy.

+ Đối với các cơ quan, đơn vị các cấp: (1) Duy trì, giữ vững địa bàn cơ quan, đơn vị không ma túy; (2) Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo rà soát các diện đối tượng, tổ chức quản lý, đề xuất xử lý giải quyết đối với những nguyên nhân tệ nạn ma túy để đạt tiêu chí đơn vị không có ma túy.

2. Công tác thông tin, tuyên truyền phòng, chống và kiểm soát ma túy

Các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, cơ quan, ban ngành, doanh nghiệp tổ chức tuyên truyền sâu rộng để cán bộ, đảng viên, người lao động và Nhân dân nhận thức đầy đủ ý nghĩa, mục tiêu, lộ trình xây dựng tỉnh Gia Lai “không ma túy”; nâng cao trách nhiệm xã hội và sự đồng thuận trong thực hiện Kế hoạch này. Đẩy mạnh tuyên truyền với phương châm: “Mỗi người dân là một chiến sĩ - mỗi gia đình là một pháo đài - mỗi thôn, làng, tổ dân phố là một tuyến đầu không ma túy”. Đa dạng hóa nội dung, hình thức tuyên truyền, bảo đảm thiết thực, dễ hiểu, dễ thực hiện; chú trọng các nhóm có nguy cơ cao (công nhân, lái xe, nhân viên trong các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự...) và thanh, thiếu niên, học sinh, sinh viên, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; tăng cường tuyên truyền trực tiếp tại khu dân cư, cơ sở giáo dục và trải nghiệm thực tế tại cơ sở cai nghiện; công tác tuyên truyền phải thật sự “đi vào từng ngõ, gõ cửa từng nhà”.

3. Tập trung triển khai hiệu quả công tác phòng ngừa xã hội

- Phát động phong trào toàn dân tham gia phòng, chống ma túy; khuyến khích người dân phát hiện, tố giác tội phạm và tệ nạn ma túy; công khai đường dây nóng tiếp nhận thông tin về ma túy tại các khu dân cư, khu công nghiệp, khu đô thị. Đảm bảo 100% địa bàn phường, xã phải có bảng niêm yết “Đường dây nóng” số điện thoại của các đồng chí Trưởng Công an cấp xã, số zalo, trang fanpage... tại trụ sở Công an phường, xã và nhà văn hóa thôn, làng, tổ dân phố... để tạo điều kiện cho Nhân dân chủ động, tích cực tham gia tố giác tội phạm ma túy và tệ nạn ma túy tại cộng đồng dân cư.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến Luật Phòng, chống ma túy, tác hại của ma túy, phương thức, thủ đoạn của tội phạm ma túy; triển khai đồng bộ các loại hình thông tin, tuyên truyền đảm bảo “rõ ràng - ngắn gọn - dễ hiểu”; thường xuyên đổi mới nội dung, ứng dụng công nghệ số, phương tiện truyền thông góp phần nâng cao “sức đề kháng” cho cộng đồng, để người dân không chấp nhận sự tồn tại và tiến tới loại bỏ ma túy ra khỏi đời sống xã hội.

- Xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình trong công tác phòng, chống ma túy tại địa bàn cơ sở; tổ chức phát động phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” tại các xã, phường trên địa bàn; tổ chức cho 100% thôn, làng, tổ dân phố, cơ quan, doanh nghiệp, trường học trên địa bàn đăng ký, cam kết xây dựng “địa bàn không ma túy”; hỗ trợ, giúp đỡ người nghiện, người sau cai hòa nhập cộng đồng; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu.

- Tổ chức ít nhất 01 phiên tòa xét xử lưu động tội phạm về ma túy/xã, phường/năm tại địa bàn xã, phường trọng điểm phức tạp về ma túy trên địa bàn tỉnh; đồng thời, nhân rộng việc tổ chức “Phiên tòa giả định” (ưu tiên tổ chức các phiên tòa giả định xét xử tội phạm ma túy tại trường Trung học phổ thông, trường đại học, cao đẳng, trung cấp, dạy nghề...) nhằm nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục ý thức pháp luật, răn đe, phòng ngừa tội phạm và tệ nạn ma túy cho các nhóm có nguy cơ cao.

- Thường xuyên gọi hỏi, răn đe, giáo dục, cảm hóa hoặc đưa các đối tượng vi phạm ra kiểm điểm trước nhân dân, cam kết không tái phạm, khắc phục lỗi lầm và chấp hành tốt pháp luật, đồng thời theo dõi quá trình đối tượng đã được cảm hóa, có tiến bộ nêu gương để lan tỏa trong cộng đồng. Qua đó, đánh giá, phân loại tính chất phức tạp về ma túy của từng phường, xã trên địa bàn tỉnh để xác định rõ địa bàn “không ma túy” hay địa bàn có ma túy; phân loại mức độ của địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy (loại I, II, III) để tìm ra nguyên nhân, giải pháp “giữ vững” địa bàn không ma túy; chuyển hóa “làm sạch” địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy.

- Đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, nhất là công tác quản lý cư trú, nắm hộ, nắm người, nắm di biến động của các đối tượng (nhất là số đã chấp hành xong án phạt tù, tha tù trước thời hạn có điều kiện, số đối tượng hình sự, người nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy...); quản lý chặt chẽ các ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự để bị tội phạm về ma túy lợi dụng hoạt động; chỉ đạo các Tổ công tác liên ngành cấp tỉnh, cấp xã tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, đảm bảo an ninh, trật tự trên các tuyến, địa bàn trọng điểm, chú trọng phát hiện, bắt giữ tội phạm ma túy...

- Tổ chức dạy nghề, tạo công ăn việc làm cho người nghiện, sau cai nghiện; bố trí các nguồn vốn vay ưu đãi tạo công ăn việc làm cho người sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy và sau cai nghiện ma túy.

4. Công tác quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy; nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy

- Thường xuyên rà soát địa bàn, thống kê chính xác người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy ngoài cộng đồng để lập hồ sơ theo dõi, quản lý, nhất là số đối tượng sử dụng ma túy tổng hợp có biểu hiện loạn thần “ngáo đá”; rà soát ở từng thôn, làng, tổ dân phố... theo phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng đối tượng” để lên danh sách quản lý, lập hồ sơ đưa đi cai nghiện (tự nguyện hoặc bắt buộc) hoặc xử lý đối với các trường hợp vi phạm pháp luật để chặn đứng sự gia tăng phát sinh người sử dụng trái phép chất ma túy mới và đảm bảo “mỗi đối tượng cụ thể phải có 01 tổ chức, cá nhân được phân công quản lý, theo dõi, giúp đỡ”. Trong đó chú ý:

+ Tổ chức vận động người có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy và gia đình có người nghiện ma túy tự nguyện khai báo tình trạng nghiện và đăng ký các hình thức cai nghiện phù hợp; kết hợp với thu thập tài liệu phục vụ công tác lập hồ sơ cai nghiện bắt buộc.

+ Tổ chức quản lý chặt chẽ người nghiện ngoài cộng đồng, tập trung vào 03 nhóm đối tượng, gồm: (1) Người nghiện đang cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; (2) Người nghiện đang điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế; (3) Người nghiện đang trong thời gian lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, quản lý đối với người cai nghiện, điều trị nghiện bằng thuốc thay thế tại cộng đồng; kịp thời phát hiện tình trạng người cai nghiện tại cộng đồng, người điều trị nghiện bằng thuốc thay thế tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy để xử lý theo quy định của pháp luật.

- Duy trì và nâng cao hiệu quả công tác điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại các cơ sở điều trị Methadone trên địa bàn tỉnh; nghiên cứu, triển khai mở rộng các điểm cấp phát thuốc tại tuyến phường, xã; mở rộng mô hình cấp phát thuốc điều trị nhiều ngày.

- Mở rộng và đảm bảo chất lượng của công tác xác định tình trạng nghiện ma túy; trong đó, phấn đấu 100% số trạm y tế phường, xã và cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh có đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện.

- Đẩy mạnh nghiên cứu, triển khai xây dựng thí điểm mô hình tổ chức cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo quy định; bố trí các điều kiện bảo đảm để thực hiện: đội ngũ cán bộ, cơ sở vật chất, trang thiết bị; quy trình chuyên môn và trách nhiệm thực hiện tổ chức thực hiện.

- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, nhất là quản lý cư trú và ngành, nghề kinh doanh có điều kiện; tăng cường tuyên truyền, hỗ trợ đối với các nhóm nguy cơ cao; đẩy mạnh phối hợp giữa gia đình, nhà trường và các tổ chức chính trị - xã hội. Bố trí nguồn lực, đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa nghiện, cai nghiện và quản lý sau cai; xã hội hóa công tác cai nghiện;

hỗ trợ tạo việc làm, hòa nhập cộng đồng; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và nâng cấp cơ sở vật chất phục vụ công tác cai nghiện.

5. Công tác quản lý sau cai nghiện ma túy và tái hòa nhập cộng đồng

- Tập trung rà soát, lập danh sách, đánh giá và phân loại chính xác các nhóm đối tượng trong diện tái hòa nhập cộng đồng tại từng địa bàn xã, phường, nhất là các đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện, các đối tượng chấp hành xong án phạt tù liên quan đến ma túy; đối tượng sinh sống ở môi trường phức tạp về an ninh, trật tự, dễ bị lôi kéo vi phạm pháp luật; đối tượng không chấp hành sự quản lý, giáo dục của chính quyền, đoàn thể ở địa phương, sống buông thả, lười lao động... Trên cơ sở đó, có biện pháp cụ thể để quản lý, phòng ngừa, ngăn chặn nguy cơ tái nghiện, tái phạm tội hoặc vi phạm pháp luật; quan tâm và giải quyết kịp thời các nhu cầu pháp lý chính đáng của những người tái hòa nhập cộng đồng trên địa bàn tỉnh để họ yên tâm ổn định cuộc sống.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù và sau cai nghiện ma túy; thực hiện tốt các quy trình, thủ tục cho vay đảm bảo chặt chẽ, đúng đối tượng, đúng quy định, tạo điều kiện thuận lợi nhất để người chấp hành xong án phạt tù và các cơ sở sản xuất kinh doanh có sử dụng lao động là người chấp hành xong án phạt tù được tiếp cận vốn vay từ Ngân hàng Chính sách xã hội để tạo việc làm, ổn định cuộc sống, tái hòa nhập cộng đồng, góp phần bảo đảm an ninh trật tự, phát triển kinh tế - xã hội.

- Kết nối chặt chẽ giữa các cơ sở cai nghiện ma túy với cấp ủy, chính quyền từ cấp tỉnh đến cấp phường, xã cũng như các doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho người cai nghiện ma túy được học nghề, lao động sản xuất và giải quyết việc làm sau cai nghiện; tổ chức vận động các cơ quan, ngân hàng, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia giúp đỡ, hỗ trợ người sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tái hòa nhập cộng đồng với các hình thức như: giải quyết việc làm, tạo điều kiện trong sản xuất, kinh doanh... để họ sớm ổn định cuộc sống, không tái nghiện, tái phạm tội.

- Bảo đảm **100%** người hoàn thành các chương trình cai nghiện ma túy được các tổ chức, cá nhân trên địa bàn quản lý, giúp đỡ theo quy định; mỗi xã, phường có đối tượng thuộc diện tái hòa nhập cộng đồng xây dựng ít nhất **01 mô hình** tái hòa nhập cộng đồng hiệu quả.

6. Công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và tệ nạn ma túy

- Tổ chức các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm ma túy, tập trung đấu tranh quyết liệt, triệt xóa các đối tượng sản xuất, mua bán vận chuyển, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, các đường dây, ổ nhóm đối tượng hoạt động lưu động; phòng ngừa từ sớm, từ xa, ngăn chặn có hiệu quả ma túy thâm lậu qua biên giới vào địa bàn tỉnh, tuyệt đối “không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống”; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh chống các hành vi mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy “núp bóng” thực phẩm, đồ uống, thuốc lá điện tử và phát hiện, xử lý

các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến “bóng cười”; triệt xóa các điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép ma túy, nhất là trong các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự trên địa bàn (vũ trường, quán bar, karaoke, khách sạn, nhà nghỉ...).

- Tăng cường công tác phối hợp giữa lực lượng Công an, Biên phòng, Hải quan trong công tác phòng, chống ma túy, kịp thời ngăn chặn nguồn ma túy từ nước ngoài chuyển vào ngay từ khu vực biên giới (đường bộ, đường biển, đường hàng không).

- Điều tra, xử lý nghiêm các vụ án, vụ việc về ma túy, bảo đảm 100% các vụ án, vụ việc phát hiện được tập trung điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh, đúng quy định pháp luật.

- Kiểm soát chặt chẽ các loại tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thức ăn chăn nuôi có chứa chất gây nghiện, chất hướng thần trong xuất nhập khẩu và sản xuất kinh doanh, kiên quyết không để tội phạm lợi dụng để sản xuất ma túy tổng hợp; chủ động phòng ngừa, ngăn chặn, không để xảy ra tình trạng trồng cây có chứa chất ma túy trên địa bàn tỉnh.

7. Tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ và hợp tác quốc tế phục vụ công tác phòng, chống ma túy

- Đẩy mạnh nghiên cứu, đầu tư trang thiết bị, ứng dụng khoa học - công nghệ, nâng cao năng lực cho lực lượng chuyên trách; ưu tiên nguồn lực cho địa bàn, lĩnh vực trọng điểm; bảo đảm điều kiện, phương tiện phục vụ hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống ma túy. Nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về phòng, chống ma túy, nhất là tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ của các tổ chức quốc tế, các quốc gia và vùng lãnh thổ, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy có liên quan đến Việt Nam và có tiềm lực về tài chính, kỹ thuật công nghệ và kinh nghiệm về kỹ năng nghiệp vụ phòng, chống ma túy, phòng ngừa nghiện ma túy và cai nghiện ma túy.

- Thực hiện nghiêm túc, trách nhiệm, hiệu quả các Công ước quốc tế, Hiệp định và Thỏa thuận song phương, đa phương về phòng, chống ma túy mà Việt Nam đã ký kết hoặc tham gia với phương châm “Việt Nam không hợp pháp hóa các chất ma túy”. Tăng cường mối quan hệ chặt chẽ với các tỉnh giáp biên giới Campuchia nhằm chia sẻ thông tin, phối hợp, tiến tới xác lập đấu tranh chung để triệt phá, ngăn chặn tội phạm mua bán, vận chuyển trái phép ma túy từ bên kia biên giới, trọng tâm là triển khai các Bản ghi nhớ, thỏa thuận hợp tác giữa các lực lượng chức năng của tỉnh Gia Lai với các lực lượng chức năng của tỉnh Rattanakiri, Stung Treng; tổ chức giao ban, mở các lớp tập huấn chia sẻ kinh nghiệm, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong cơ chế hợp tác qua biên giới.

IV. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Công an tỉnh

- Là cơ quan chủ trì tham mưu triển khai Kế hoạch này gắn với việc tổ chức

kiểm tra, hướng dẫn thi hành Luật Phòng, chống ma túy và thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030; quản lý và giám sát tổng thể kết quả thực hiện Kế hoạch này trong quá trình thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, đoàn thể, UBND cấp xã thống nhất mục tiêu, chỉ tiêu phấn đấu, nhiệm vụ cụ thể hằng năm và tổ chức thực hiện hiệu quả, trong đó xác định các lĩnh vực ưu tiên, các giải pháp có tính đột phá, đảm bảo phù hợp với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội trong từng giai đoạn.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra; tham mưu đề xuất tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh quyết định điều chỉnh tiêu chí, mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện nhằm đảm bảo tính khả thi của Kế hoạch này; hướng dẫn, tổng hợp đề xuất của các đơn vị, địa phương, đề nghị UBND tỉnh khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong thực hiện Kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với các lực lượng chức năng triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ, nắm, dự báo chính xác tình hình, tổ chức đấu tranh hiệu quả với các đường dây, ổ nhóm sản xuất, mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy; thường xuyên tham mưu mở các đợt cao điểm tấn công triệt xóa các điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy, đối tượng mua bán trái phép chất ma túy.

- Chủ trì tổ chức thực hiện rà soát, quản lý người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy trên toàn địa bàn tỉnh. Căn cứ thực trạng và chủ động dự báo tình hình, diễn biến về người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn tỉnh, tham mưu, đề xuất nâng cấp, sửa chữa Cơ sở cai nghiện ma túy hiện có, xây mới Cơ sở cai nghiện ma túy theo quy hoạch, lộ trình để đảm bảo đáp ứng công tác cai nghiện ma túy. Đồng thời đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cai nghiện ma túy tập trung; hướng dẫn triển khai công tác cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng theo quy định của Luật phòng, chống ma túy.

- Tham mưu đề xuất chế độ chính sách hỗ trợ công tác rà soát, quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, người cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng và người quản lý sau cai nghiện; lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng về tư vấn, cai nghiện ma túy cho đội ngũ cán bộ làm công tác cai nghiện ma túy các cấp.

- Tham mưu, phối hợp tổ chức triển khai các giải pháp phòng ngừa nghiện ma túy, phòng, chống tái nghiện... kết hợp với việc tổ chức giáo dục, dạy nghề, cho vay vốn, tạo việc làm, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng một cách thiết thực, cụ thể cho các đối tượng đang cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; phát động các cuộc vận động, cuộc thi phòng, chống ma túy tại cơ sở; trọng tâm xây dựng mô hình “gia đình, thôn, làng, tổ dân phố... không ma túy”.

- Sử dụng, khai thác hiệu quả hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và phần mềm quản lý đối tượng để cập nhật thông tin về người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người sau cai nghiện ma túy bảo đảm đồng bộ, đầy đủ, chính xác.

- Kiểm soát, phối hợp kiểm soát 100% các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy; tiến tới việc quản lý và kiểm soát chất ma túy, tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc thú y có chứa chất ma túy và tiền chất đến khâu cuối cùng, không để xảy ra tình trạng thất thoát, lợi dụng để sản xuất trái phép chất ma túy trên địa bàn.

- Chủ động đề xuất kiện toàn tổ chức, bố trí biên chế thực hiện công tác phòng, chống ma túy đảm bảo quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế. Đảm bảo 100% cán bộ, chiến sĩ lực lượng chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy trên địa bàn tỉnh được bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ chuyên sâu về nghiệp vụ phòng, chống và kiểm soát ma túy, kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy và kỹ năng đấu tranh, điều tra xử lý tội phạm về ma túy có tổ chức, xuyên quốc gia.

- Phối hợp tổ chức tuyên truyền phòng, chống ma túy, hướng tới những đối tượng có nguy cơ cao, thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; ứng dụng mạnh mẽ tiện ích của mạng internet, mạng xã hội phục vụ công tác tuyên truyền; xây dựng, nhân rộng các mô hình phong trào phòng, chống ma túy phát huy hiệu quả ở cơ sở, bảo đảm mỗi xã, phường có ít nhất 01 mô hình duy trì hoạt động hiệu quả; tham mưu phát huy vai trò của Bí thư Chi bộ, Tổ trưởng dân phố, trưởng thôn, người có uy tín trong dòng họ; chức sắc trong các tổ chức tôn giáo; già làng và người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trong công tác xây dựng “xã, phường không ma túy”.

- Phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí phục vụ triển khai thực hiện Kế hoạch.

2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Tổ chức thực hiện Nghị định số 03/2019/NĐ-CP của Chính phủ về phối hợp giữa Bộ Công an và Bộ Quốc phòng trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và nhiệm vụ quốc phòng; chỉ đạo Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Đề án “Phát huy vai trò của lực lượng Quân đội nhân dân tham gia công tác phổ biến giáo dục pháp luật, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở giai đoạn 2021 - 2027” được phê duyệt tại Quyết định số 1371/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương có liên quan tại khu vực biên giới, cửa khẩu đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành nghiêm pháp luật về phòng, chống ma túy, không tham gia vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy, không trồng cây có chứa chất ma túy, phát hiện và xóa bỏ kịp thời diện tích trồng cây có chứa chất ma túy.

- Chủ động phối hợp với lực lượng Công an, Hải quan triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả các hoạt động phòng ngừa, đấu tranh và ngăn chặn các hoạt động mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy tại khu vực biên giới, cửa khẩu và trên biển; tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát chặt chẽ người, phương tiện, hàng hóa qua lại biên giới, cửa khẩu, cảng biển, trên biển để kịp thời phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn ma túy vận chuyển, thâm lậu qua biên giới. Tăng cường hợp tác quốc tế trong phòng, chống tội phạm ma túy.

3. Sở Y tế

- Tổ chức kiểm tra, hướng dẫn thi hành Luật Phòng, chống ma túy trong lĩnh vực Y tế; kịp thời đề xuất, giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong công tác xác định tình trạng nghiện ma túy. Phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức tập huấn, tập huấn lại cho đội ngũ cán bộ y tế tại các cơ sở cai nghiện về chẩn đoán và điều trị nghiện ma túy.

- Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh để đề xuất các giải pháp nâng cấp, bổ sung các điều kiện theo quy định hiện hành nhằm đảm bảo đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy; phối hợp với UBND cấp xã rà soát, hỗ trợ chuyên môn, đảm bảo các Trạm Y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy, phấn đấu 100% các Trạm Y tế tại các xã, phường đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy vào năm 2030. Thường xuyên thông kê, thông báo số cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh (định kỳ tháng 6 và tháng 12 hằng năm).

- Tiếp tục tổ chức thực hiện hoạt động điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone trên địa bàn tỉnh; phối hợp cơ quan Công an trong theo dõi, quản lý các đối tượng điều trị. Hằng năm đánh giá kết quả chương trình điều trị Methadone, đề xuất các giải pháp phù hợp cho thời gian tiếp theo.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc quản lý, sử dụng thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần và tiền chất dùng vào mục đích y tế, khám, chữa bệnh; ngăn ngừa tình trạng thâm lậu ma túy trong các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh. Phát huy vai trò thành viên Tổ Công tác liên ngành kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy tỉnh trong kiểm tra, phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm.

4. Sở Tài chính

- Trên cơ sở tổng hợp và đề xuất của Công an tỉnh, chủ trì, phối hợp Công an tỉnh và các sở, ban ngành, địa phương tham mưu cấp có thẩm quyền quyết định phân bổ kinh phí, kế hoạch vốn ngân sách nhà nước từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 của tỉnh, vốn hỗ trợ có mục tiêu của ngân sách Trung ương và vốn ngân sách địa phương để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này đảm bảo theo quy định của pháp luật và khả năng cân đối ngân sách.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan ban hành hướng dẫn về quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, cân đối, bố trí thực hiện Kế

hoạch này theo quy định; phối hợp các sở, ban ngành liên quan xây dựng các chính sách, đẩy mạnh xã hội hóa và khuyến khích các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đóng góp và tham gia vào công tác phòng, chống ma túy.

5. Sở Nội vụ

- Hằng năm, tham mưu UBND tỉnh quyết định giao biên chế cán bộ, công chức tại các xã, phường theo quy định pháp luật để đảm bảo nhân lực thực hiện công tác phòng, chống ma túy tại cơ sở; tham mưu xử lý kỷ luật các cá nhân có liên quan theo quy định pháp luật.

- Chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh thường xuyên rà soát, thu thập, nắm bắt nhu cầu tuyển dụng lao động của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh, đẩy mạnh tổ chức các hoạt động giao dịch việc làm, kết nối cung cầu lao động, hỗ trợ tư vấn, giới thiệu việc làm phù hợp cho các đối tượng có nhu cầu tìm kiếm việc làm, trong đó có người sau cai nghiện ma túy.

- Phối hợp với Công an tỉnh tham mưu UBND tỉnh kịp thời khen thưởng, động viên các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác đấu tranh phòng, chống và kiểm soát ma túy theo quy định.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy trong học sinh, học viên với nội dung, hình thức phù hợp với từng cấp học; tổ chức tọa đàm, giao lưu, nói chuyện chuyên đề; tổ chức cuộc thi tìm hiểu pháp luật về phòng, chống ma túy. Tiếp tục thực hiện Chương trình phối hợp số 03/CTrPH-BCA-BGDĐT ngày 22/01/2024 giữa Bộ Công an với Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật phòng, chống ma túy trong các cơ sở giáo dục giai đoạn 2024 - 2030, trọng tâm là Kế hoạch số 4890/KHPH-CAT-SGDĐT ngày 24/12/2025 về tiếp tục thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2024 - 2030.

- Hướng dẫn cơ sở giáo dục khai thác, sử dụng hiệu quả các bộ tài liệu do Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt. Tổ chức lồng ghép tuyên truyền, giáo dục pháp luật phòng, chống ma túy trong các hoạt động chính khóa, ngoại khóa cho học sinh, học viên, nhất là tổ chức các hoạt động trong Tháng hành động phòng, chống ma túy (Tháng 6) và Ngày toàn dân phòng, chống ma túy (26/6). Mở rộng các hình thức tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy thông qua tổ chức các hoạt động thực tế cho học sinh như tham dự các phiên tòa diễn, phiên tòa giả định, tham quan Cơ sở cai nghiện ma túy...

- Chỉ đạo nhà trường chủ động phối hợp với gia đình tăng cường công tác quản lý học sinh, học viên, không để tham gia vào tệ nạn ma túy; chủ động nắm tình hình, phát hiện học sinh, học viên có liên quan đến tội phạm và tệ nạn ma túy để kịp thời phối hợp với các cơ quan có liên quan có giải pháp giáo dục, quản lý và xử lý theo quy định.

- Xây dựng triển khai, nhân rộng mô hình “Trường học không ma túy”; tuyên truyền, cung cấp kiến thức và kỹ năng tới học sinh, học viên về Luật Phòng, chống ma túy, hiểm họa của ma túy đối với đời sống xã hội, giúp nâng cao nhận thức, nhận diện các loại ma túy núp bóng dưới dạng thực phẩm, đồ uống, thuốc lá điện tử... Qua đó, góp phần xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, không có học sinh, học viên vi phạm pháp luật liên quan đến ma túy.

7. Sở Tư pháp

- Chủ trì, hướng dẫn biên soạn tài liệu phổ biến giáo dục pháp luật, chủ trương, chính sách về phòng, chống ma túy; nâng cao nhận thức, tiếp cận, thụ hưởng dịch vụ trợ giúp pháp lý cho người dân trong các vụ việc, vụ án liên quan đến ma túy; trong đó, tập trung vào các địa bàn người dân có nguy cơ lôi kéo, dụ dỗ sử dụng trái phép chất ma túy, người vi phạm pháp luật có liên quan đến ma túy, người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người sau cai nghiện ma túy và các đối tượng khác.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, kỹ năng hoạt động phối hợp, hỗ trợ kiến thức về trợ giúp pháp lý trong các vụ việc về ma túy cho cơ quan thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, công chức tư pháp, cán bộ cấp xã, cấp thôn, làng, tổ dân phố, người có uy tín trong cộng đồng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân, có liên quan để thống nhất trong triển khai, tổ chức thực hiện ở cơ sở.

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan tiếp tục thực hiện, nâng cao hiệu quả phổ biến, giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng pháp luật về phòng, chống ma túy; xây dựng, hoàn thiện tài liệu tập huấn, bồi dưỡng về phòng, chống ma túy và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật và các đối tượng có liên quan.

- Đảm bảo 100% số người vi phạm pháp luật liên quan đến ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy và người sau cai nghiện ma túy được trợ giúp pháp lý theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu.

8. Sở Dân tộc và Tôn giáo: Tổ chức tuyên truyền giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy; vận động nhân dân và đồng bào dân tộc thiểu số không tham gia trồng cây có chứa chất ma túy, không nghe xúi giục, lôi kéo tham gia các hoạt động mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy. Hướng dẫn, lồng ghép các nguồn vốn từ các chương trình, dự án xây dựng mô hình chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi để đầu tư, phát triển kinh tế, xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, phòng, chống trồng cây có chứa chất ma túy.

9. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành liên quan và các địa phương tham mưu xây dựng và triển khai có hiệu quả các chương trình, kế hoạch, dự án, mô hình hỗ trợ sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng tại những vùng có nguy cơ trồng

và tái trồng cây có chứa chất ma túy nhằm từng bước cải thiện đời sống cho người dân, đảm bảo duy trì bền vững.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tăng cường tuyên truyền về công tác phòng, chống ma túy; rà soát phát hiện kịp thời các cơ quan, đơn vị, cá nhân trồng trái phép cây có chứa chất ma túy; kiểm soát quản lý chặt chẽ thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản có chứa chất ma túy, tiền chất.

10. Sở Công Thương

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu và sử dụng tiền chất công nghiệp (nhóm 2) thuộc phạm vi quản lý ngành Công Thương; tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý tiền chất công nghiệp tại các tổ chức, cá nhân có liên quan. Đồng thời, phối hợp với các cơ quan chức năng trong công tác phòng ngừa, phát hiện và kịp thời xử lý các hành vi vi phạm, ngăn chặn việc lợi dụng tiền chất công nghiệp để sản xuất trái phép chất ma túy hoặc thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật khác. Tăng cường quản lý chặt chẽ việc sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu và sử dụng tiền chất và khí N₂O (“bóng cười”) trong lĩnh vực công nghiệp.

11. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan, UBND cấp xã định hướng, đổi mới, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm toàn xã hội trong công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống ma túy; tuyên truyền các gương điển hình, sáng kiến, mô hình tốt về phòng, chống ma túy; nâng cao năng lực cho đội ngũ thực hiện công tác truyền thông và đa dạng hóa các hình thức truyền thông về phòng, chống ma túy, góp phần bảo đảm trật tự an toàn xã hội, xây dựng và bảo vệ tổ quốc; hướng dẫn các cơ sở lưu trú, dịch vụ du lịch tăng cường công tác quản lý, chủ động phát hiện các hành vi vi phạm về ma túy để phối hợp lực lượng Công an xử lý theo quy định.

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí, hệ thống văn hóa, thông tin cơ sở và các nền tảng xã hội phát huy vai trò thông tin, tuyên truyền, đa dạng hóa các bằng nhiều hình thức, trong đó tập trung vào các địa bàn trọng điểm, nhóm lứa tuổi thanh thiếu niên, nhóm người có nguy cơ cao, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

12. Báo và phát thanh, truyền hình Gia Lai

Tăng cường viết tin bài, xây dựng phóng sự, mở chuyên mục, tăng cường thời lượng đăng tải, phát sóng tuyên truyền, cảnh báo về hiểm họa, tác hại của tệ nạn ma túy, kết quả bắt giữ, xử lý tội phạm ma túy của các lực lượng chức năng, gương người tốt, việc tốt trong phòng, chống ma túy... nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của nhân dân trong công tác đấu tranh ngăn chặn, bài trừ tội phạm và tệ nạn ma túy.

13. Sở Ngoại vụ

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện các cam kết quốc tế, điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế có liên quan đến công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy theo chức năng, nhiệm vụ được giao; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thúc đẩy hoạt động đối ngoại và hợp tác quốc tế trong lĩnh vực này, góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh.

- Làm đầu mối phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc thiết lập, duy trì và phát triển quan hệ hợp tác với các đối tác nước ngoài, tổ chức quốc tế nhằm trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm, tranh thủ nguồn lực hỗ trợ kỹ thuật, đào tạo, nâng cao năng lực trong công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy theo quy định.

14. Sở Xây dựng: Tăng cường công tác phối hợp với Công an tỉnh và các đơn vị có liên quan, hoàn thiện nâng cấp cơ sở vật chất và xây dựng mới cơ sở cai nghiện ma túy, tiếp nhận người đăng ký cai nghiện đáp ứng yêu cầu trong tình hình hiện nay.

15. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh

Đẩy mạnh công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án các vụ án về ma túy; áp dụng biện pháp hành chính đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; xử lý nghiêm minh, đủ sức răn đe người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, người sau cai nghiện phạm tội, vi phạm pháp luật. Tổ chức xét xử lưu động, công khai một số vụ án điển hình để răn đe, giáo dục chung.

16. Đề nghị Chi cục Hải quan Khu vực XIV

Triển khai các biện pháp kiểm tra, kiểm soát, giám sát hải quan, quản lý chặt chẽ các hoạt động nhập khẩu, xuất khẩu, tạm nhập, tái xuất, tạm xuất, tái nhập, quá cảnh lãnh thổ Việt Nam chất ma túy, tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc và thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản theo quy định của pháp luật; kịp thời trao đổi, phối hợp với Công an tỉnh, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng phục vụ công tác quản lý, phòng ngừa chung.

17. Các trường Đại học, Cao đẳng trên địa bàn tỉnh chủ động phối hợp với lực lượng Công an và các đơn vị có liên quan thường xuyên trao đổi thông tin, tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy. Tập trung tuyên truyền, nâng cao ý thức cảnh giác của học sinh, sinh viên và cán bộ, giáo viên, giảng viên; trọng tâm các vấn đề nổi lên về ANTT, tội phạm liên quan đến ma túy... Phối hợp với các tổ chức đoàn thể và gia đình học sinh, sinh viên, đặc biệt là cơ quan Công an trong công tác đảm bảo an ninh, trật tự, phòng, chống tội phạm ma túy ngay tại trường học.

18. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

- Tăng cường công tác phối hợp, hướng dẫn Mặt trận Tổ quốc cấp xã lồng ghép các hoạt động phòng, chống ma túy với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận

động Nhân dân tham gia phòng ngừa, tố giác tội phạm ma túy ở xã, phường; tổ chức hội nghị biểu dương những tập thể và cá nhân điển hình tiên tiến trong thực hiện xây dựng “xã, phường không ma túy”.

- Chỉ đạo hướng dẫn, động viên đoàn viên, hội viên tích cực tham gia công tác xây dựng “xã, phường không ma túy”.

- Phối hợp tổ chức tập huấn cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên cơ sở về phòng, chống ma túy; chỉ đạo xây dựng một số mô hình điểm về tham gia xây dựng “xã, phường không ma túy”.

- Tham gia vận động và giáo dục người nghiện ma túy thực hiện biện pháp cai nghiện ma túy, điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế; tham gia cảm hoá, giáo dục, dạy nghề, tìm việc làm và giúp đỡ người sau cai nghiện ma túy hòa nhập cộng đồng; phòng chống tái nghiện ma túy.

- Nghiên cứu xây dựng, duy trì và nhân rộng các mô hình hiệu quả về phòng, chống ma túy.

19. Liên đoàn Lao động tỉnh

- Biên soạn tài liệu, xây dựng bài giảng (tài liệu in, điện tử), phục vụ công tác tuyên truyền, bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng, trách nhiệm trong công tác phòng, chống ma túy của đoàn viên công đoàn, công nhân lao động; đảm bảo 100% công đoàn xã, phường xây dựng chương trình, kế hoạch, tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về phòng, chống ma túy trong cán bộ, đoàn viên, người lao động.

- Huy động nguồn nhân lực của công nhân, viên chức, lao động tham gia công tác phòng, chống ma túy, nhất là tại khu công nghiệp, nơi ở, nơi làm việc, nơi tập trung đông người; chủ trì triển khai, thực hiện các giải pháp “Tăng cường phòng, chống ma túy cho công nhân lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất” và các chỉ đạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; phân công trách nhiệm cụ thể cho từng đơn vị trong công tác quản lý, tuyên truyền từng diện đối tượng phù hợp với tình hình thực tiễn cũng như vai trò, nhiệm vụ của đơn vị.

20. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh: Chỉ đạo các cơ sở đoàn tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phòng chống ma túy; phối hợp với các cơ quan, tổ chức, địa phương, đơn vị giúp đỡ, quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy và người bị quản lý sau cai nghiện; xây dựng, duy trì, nhân rộng các mô hình, công trình, phần việc thanh niên trong phòng, chống ma túy, bảo đảm mỗi xã, phường đều có mô hình thực hiện; phối hợp chặt chẽ với lực lượng Công an và các lực lượng có liên quan, chính quyền địa phương trong công tác tuyên truyền về ma túy (chú trọng đối với các xã, phường có tình hình ma túy phức tạp, xã, phường biên giới...); tăng cường phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Công an tỉnh để thực hiện tuyên truyền cho 100% các trường học trên địa bàn.

21. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh: Chỉ đạo các cấp Hội phối hợp với lực lượng chức năng thực hiện công tác tuyên truyền phòng, chống ma túy; giúp đỡ, quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy và người bị quản lý sau cai nghiện tái hòa nhập cộng đồng; ưu tiên triển khai xây dựng mô hình, công trình, phần việc của phụ nữ tại địa bàn cấp xã; có giải pháp hỗ trợ, giúp đỡ đối với những trường hợp phụ nữ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, có người thân phạm tội ma túy hoặc nghiện ma túy; xây dựng các kênh thông tin chính thống để cung cấp nội dung, tài liệu tuyên truyền phù hợp, hiệu quả với tình hình địa bàn tỉnh.

22. Hội Cựu chiến binh tỉnh, Hội Nông dân tỉnh: Chỉ đạo các cơ sở Hội tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phòng, chống ma túy và các phong trào do Trung ương Hội phát động; xây dựng, duy trì, nhân rộng các mô hình hội tham gia phòng chống ma túy; phối hợp, hỗ trợ theo dõi, quản lý, giám sát người sử dụng trái phép chất ma túy; người cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng, giúp đỡ người người sau cai nghiện ma túy tái hòa nhập cộng đồng.

23. Đề nghị Ban Tổ chức Tỉnh ủy: Tham mưu công tác thi đua, khen thưởng đối với cấp ủy, tổ chức Đảng có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống ma túy; xem xét trách nhiệm cấp ủy, người đứng đầu tổ chức đảng không hoàn thành chỉ tiêu phòng, chống ma túy; phối hợp với các cơ quan chức năng trong xử lý đảng viên có liên quan đến ma túy.

24. Đề nghị Ban Nội chính Tỉnh ủy: Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, các Ban thuộc Tỉnh ủy, Đảng ủy Công an tỉnh theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc, nắm tình hình thực hiện công tác phòng, chống ma túy của cấp ủy các cấp.

25. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

- Chủ trì, phối hợp định hướng công tác tuyên truyền; nắm bắt, định hướng dư luận xã hội liên quan đến công tác phòng, chống ma túy; chỉ đạo các cơ quan báo chí đẩy mạnh tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống và kiểm soát ma túy.

- Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về tác hại của ma túy, trách nhiệm của cộng đồng trong phòng, chống ma túy; chú trọng tuyên truyền tại các địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn vùng cao, biên giới, các nhóm đối tượng có nguy cơ cao.

26. Đề nghị Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy: Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác phòng, chống ma túy của cấp ủy các cấp; tham mưu xem xét trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên vi phạm liên quan đến ma túy.

27. Đề nghị Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Gia Lai, các Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh và các cơ sở sản xuất, kinh doanh hỗ trợ các điều kiện để người sau cai nghiện được vay vốn, học nghề, tham gia lao động, sản xuất kinh doanh, tái hòa

nhập cộng đồng; nhân rộng các mô hình tạo việc làm cho người sau cai nghiện ma túy vì mục tiêu phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh.

28. UBND các xã, phường

- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện, trong đó xác định nhiệm vụ đầu tiên và quan trọng nhất là phòng ngừa từ sớm, từ xa với các nội dung, giải pháp cụ thể, phù hợp với đặc điểm tình hình địa phương, có mục tiêu, lộ trình đối với từng thôn, làng, tổ dân phố.... Cấp ủy, chính quyền địa phương chỉ đạo quyết liệt lực lượng phòng, chống ma túy tại cơ sở (Công an, Y tế, các tổ chức đoàn thể: Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Tổ dân phố..., các cá nhân có liên quan: Già làng, người có uy tín trong dòng họ, tổ trưởng tổ dân phố...) thực hiện rà soát, thống kê, quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy và người sau cai nghiện đảm bảo đầy đủ, chính xác, không để sót lọt, tái sử dụng trái phép chất ma túy; không để ma túy xâm nhập vào cơ quan, trường học, không để các đối tượng lợi dụng các cơ sở kinh doanh có điều kiện tụ tập, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Song song với công tác phòng ngừa, phải chỉ đạo Công an cấp xã, các lực lượng bán chuyên trách và quần chúng nhân dân phối hợp đồng bộ, nhận diện dấu hiệu vi phạm, kịp thời phát hiện và tổ chức triệt xóa cho bằng được các điểm phức tạp về ma túy, đối tượng bán lẻ ma túy, chứa chấp, điểm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, xử lý nghiêm đối tượng cầm đầu, đối tượng lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện; báo cáo kết quả về Công an tỉnh (Cơ quan chủ trì thực hiện Kế hoạch này) tình hình thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng, chống ma túy với các nội dung, hình thức, biện pháp, phương tiện phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng địa bàn dân cư, tập trung vào các khu vực, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, nhóm đối tượng có nguy cơ cao, nhất là thanh, thiếu niên, học sinh, sinh viên, công nhân, người lao động tại các khu, cụm công nghiệp, khu vực triển khai các dự án lớn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số... với thông điệp *‘Mỗi người là một chiến sĩ, mỗi gia đình là một trận địa, mỗi đơn vị, địa phương là một pháo đài trong phòng, chống ma túy’*; tăng cường ứng dụng công nghệ 4.0, Internet và mạng xã hội trong công tác tuyên truyền.

- Xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến; kịp thời khen thưởng, động viên những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào phòng, chống và kiểm soát ma túy; tổ chức triển khai có hiệu quả các phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, toàn dân tham gia phòng, chống ma túy gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị thông minh” và các phong trào thi đua yêu nước khác để huy động tối đa sức mạnh của toàn xã hội tham gia phòng, chống và kiểm soát ma túy.

- Quyết liệt chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác chuyên hóa địa bàn trọng

điểm phức tạp về ma túy, giữ vững địa bàn không ma túy theo lộ trình đã được giao, khuyến khích hoàn thành sớm mục tiêu; phấn đấu giảm dần tính chất phức tạp của số xã, phường có tệ nạn ma túy; xây dựng, duy trì mô hình “thôn, làng, tổ dân phố... không ma túy” phù hợp với tình hình của địa phương, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu đã đề ra theo đúng tiến độ.

- Huy động sự tham gia của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã và các đơn vị liên quan trên địa bàn trong việc hướng nghiệp, dạy nghề, tạo việc làm, hỗ trợ tiếp cận các chính sách tín dụng cho người nghiện ma túy và người đang bị quản lý sau cai nghiện. Xây dựng và triển khai các mô hình hỗ trợ phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội tại địa phương, giúp người sau cai nghiện có việc làm, thu nhập ổn định, từng bước phòng ngừa tái nghiện và tái hòa nhập cộng đồng bền vững.

- Căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách trình Hội đồng nhân dân cùng cấp hoặc báo cáo UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch, việc thực hiện phải đúng theo Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành; tổ chức huy động các nguồn lực tài chính hợp pháp khác để thực hiện; chịu trách nhiệm sử dụng kinh phí đúng mục đích, đạt hiệu quả.

- UBND các xã, phường tổ chức, duy trì công tác giao ban ít nhất 01 lần/1 tháng để đánh giá tình hình, tiến độ, kết quả thực hiện tại địa phương; kịp thời báo cáo, giải quyết những vấn đề tồn tại ngay tại cơ sở.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực, địa bàn phụ trách khẩn trương cụ thể hóa triển khai thực hiện, gắn với thực hiện Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 25/11/2025 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

(Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 28/10/2025 của UBND tỉnh về xây dựng “xã, phường không ma túy” giai đoạn 2025-2030 trên địa bàn tỉnh).

- Định kỳ 06 tháng (ngày 15/6), hằng năm (ngày 15/12), các sở, ban, ngành và địa phương tiến hành sơ kết tình hình, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch này gửi về Công an tỉnh (qua Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, địa chỉ: 144 Cần Vương, phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai) để tổng hợp.

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm đối với kết quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy, xây dựng “xã, phường không ma túy” tại đơn vị, lĩnh vực, địa phương mình quản lý. Hằng năm (trước ngày 15/01), căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế, các đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện để giải quyết các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể.

2. Thời gian thực hiện: Từ năm 2026 đến năm 2030.

3. Tiêu chí đánh giá, phân loại: Căn cứ Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg ngày 24/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành tiêu chí xác định tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy và Hướng dẫn số 37/HD-BCA-C04 ngày 24/9/2025 của Bộ Công an về trình tự, thủ tục, thẩm quyền xét duyệt tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy.

4. Kinh phí thực hiện

- Kinh phí thực hiện do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và khả năng cân đối ngân sách theo từng năm, ưu tiên bố trí từ nguồn vốn của Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 và trong dự toán chi ngân sách của các cơ quan, đơn vị, địa phương; đồng thời huy động từ các nguồn ngân sách hợp pháp khác (nếu có).

- Việc quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các quy định hiện hành.

5. Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chủ động tham mưu và triển khai thực hiện các giải pháp theo lộ trình, mục tiêu đề ra; theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; tập hợp tình hình, kết quả thực hiện báo cáo về UBND tỉnh và Bộ Công an theo quy định; đồng thời, chuẩn bị nội dung sơ kết, tổng kết và đề xuất khen thưởng cho các cá nhân, tập thể đạt thành tích xuất sắc trong quá trình thực hiện.

6. Quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu phát sinh khó khăn vướng mắc, đề nghị các sở, ban, ngành, địa phương báo cáo về UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) để xem xét hướng dẫn, thống nhất thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Công an (C04);
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Các Cơ quan TW trên địa bàn tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bộ CHQS tỉnh, Ban CHBĐBP;
- Viện KSND tỉnh; TAND tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Chi cục Hải quan Khu vực XIV;
- Báo và PT, TH Gia Lai;
- Chi nhánh NHCSXH tỉnh;
- Các trường Đại học, Cao đẳng trên địa bàn;
- Đảng ủy, UBND các xã, phường;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, C2.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Anh Tuấn